Sign In

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
Số: 18/NH-QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 1988

QUYẾT ĐỊNH

SỐ 18/NH-QĐ NGÀY 27-4-1988

BAN HÀNH TẠM THỜI THỂ LỆ TÍN DỤNG NGẮN HẠN

ĐỐI VỚI TƯ NHÂN, CÁ THỂ VÀ KINH TẾ GIA ĐÌNH.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 53-HĐBT ngày 26-3-1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Ban hành tạm thời Thể lệ tín dụng ngắn hạn đối với tư nhân, cá thể và kinh tế gia đình.

Điều 2. - Thể lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thể lệ tín dụng liên quan của Ngân hàng Nhà nước đã ban hành trước đây.

Điều 3. - Tổng Giám đốc Ngân hàng chuyên doanh Việt Nam hướng dẫn cụ thể đối với từng lĩnh vực kinh tế.

Điều 4. - Các đồng chí Chánh văn phòng, Tổng Giám đốc Ngân hàng chuyên doanh Việt Nam, Vụ trưởng, Viện trưởng của Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước và chi nhánh Ngân hàng chuyên doanh tỉnh, thành phố, đặc khu hay khu vực chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

THỂ LỆ

TÍN DỤNG NGẮN HẠN ĐỐI VỚI

TƯ NHÂN, CÁ THỂ VÀ KINH TẾ GIA ĐÌNH

(Ban hành theo Quyết định số 18-NH/QĐ ngày 27-4-1988

của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

PHẦN THỨ NHẤT

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. - Ngân hàng cho các tư nhân, cá thể và người làm kinh tế gia đình (gọi tắt là khách hàng) vay vốn ngắn hạn để sản xuất, kinh doanh theo đúng chính sách và pháp luật của Nhà nước nhằm tận dụng mọi tiềm năng về vật tư, thiết bị, lao động và tiền vốn để phát triển sản xuất, tăng thêm sản phẩm xã hội.

Điều 2. - Tín dụng vốn ngắn hạn phải bảo đảm có hiệu quả kinh tế (có vật tư bảo đảm, sử dụng vốn đúng mục đích), hoàn trả vốn và lãi đúng hạn.

Điều 3. - Khách hàng muốn vay vốn Ngân hàng phải có đủ các điều kiện:

1. Có đăng ký kinh doanh hợp pháp hoặc được phép hành nghề;

2. Có hộ khẩu thường trú tại địa bàn huyện, quận, thị xã, thành phố (thuộc tỉnh) nơi vay vốn;

3. Có vốn tự có theo quy định của Ngân hàng;

4. Có tài sản thế chấp để bảo đảm nợ vay;

5. Chấp nhận thể lệ tín dụng của Ngân hàng.

Điều 4. - Đối tượng tín dụng vốn ngắn hạn gồm:

- Các chi phí về xây dựng và mở rộng cơ sở sản xuất, kinh doanh; mua và sửa chữa thiết bị, công cụ sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, vận tải, xây dựng, nuôi và đánh bắt thuỷ hải sản.

- Các chi phí để dự trữ, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; dịch vụ sản xuất, sửa chữa, xây dựng, vận chuyển.

Điều 5. - Giá để tính toán và cho vay theo mức giá khách hàng chấp thuận trả cho bên bán. Khách hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về chấp hành chính sách giá của Nhà nước.

Điều 6. - Thời hạn tín dụng vốn ngắn hạn nói chung không quá 6 tháng. Thời hạn vay cụ thể do khách hàng và Ngân hàng thoả thuận.

Trường hợp đặc biệt có hướng dẫn riêng, nhưng tối đa không quá 12 tháng.

Điều 7. - Lãi suất tín dụng vốn ngắn hạn thực hiện theo khung lãi suất do Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.